TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **224/2018/QĐST-HNGĐ**	*Sơn Trà, ngày 19 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÀO ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thườn vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 192/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ **Ông Đinh Văn D**– sinh năm: 1975; Trú tại: Tổ 2G,phường T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng;

+ **Bà Trần Thị V**– sinh năm: 1984; Trú tại: Tổ 34 phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về thủ tục:** Đơn yêu cầu của Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V nộp tại Tòa án là đúng thủ tục và thẩm quyền được quy định tại Khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung:** Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V kết hôn vào năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận kết hôn số 262 cấp ngày 11/12/2002. Hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tại phiên hòa giải Ông Đinh Văn D trình bày ý kiến: Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài không giải quyết được dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Hai bên

gia đình cũng đã hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không có kết quả. Xét về tình cảm ông Dxác định không còn yêu thương bà V nữa nên yêu cầu Tòa án cho vợ chồng ông, bà được thuận tình ly hôn.

- Ý kiến của bà Trần Thị V: Bà V thống nhất như lời trình bày của ông Dvề thời gian, điều kiện kết hôn cũng như nơi ở sau khi kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng khác nhau về cách sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài làm cho đời sống hôn nhân ngày càng trầm trọng. Xét về tình cảm bà V xác định không còn yêu thương ông Dnữa nên yêu cầu Tòa án cho vợ chồng ông, bà được thuận tình ly hôn

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng giữa ông Dvà bà V lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông D và bà V đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông D và bà V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Dvà bà V là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V xác định có 02 con chung, tên là: Đinh Văn M– sinh ngày 28.11.2001; Đinh Văn T– sinh ngày 19.4.2014. Ly hôn, ông Dvà bà V thoả thuận, thống nhất giao con Đinh Văn M cho Ông Đinh Văn D được trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Đinh Văn T cho Bà Trần Thị Vđược trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con qua lại cho ai.

Xét yêu cầu về việc nuôi con chung của Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V thì thấy phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của Ông Đinh Văn D và bà Trần Thị V.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung;

[5] Về tài sản chung: Tại phiên hòa giải, Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V xác định vợ chồng tự thỏa thuận.

[6] Về nợ chung: Tại phiên hòa giải, Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V xác định vợ chồng không có nợ chung.

[7] Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 009183 ngày 01/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó theo quy định tại Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V*(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa Ông Đinh Văn D* và Bà Trần Thị V *nên Giấy chứng nhận kết hôn số 262 do Ủy ban nhân dânphường Thọ Q, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/12/2002 không còn giá trị pháp lý)*.

- Về quan hệ con chung: Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V xác định có 02 con chung, tên là: Đinh Văn M– sinh ngày 28.11.2001; Đinh Văn T– sinh ngày 19.4.2014. Ly hôn, ông D và bà V thoả thuận, thống nhất giao con Đinh Văn M cho Ông Đinh Văn D được trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Đinh Văn T cho Bà Trần Thị V được trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con qua lại cho ai.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung;

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V xác định vợ chồng tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V xác định vợ chồng không có nợ chung.

2. Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng Ông Đinh Văn D và Bà Trần Thị V thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 009183 ngày 01/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường Thọ Q;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Văn Dvà Bà Trần Thị Vthống nhất thuận tình ly hôn *(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 262, quyển số 02/2002 tại UBNDphường Thọ Q, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng cấp ngày 11.12.2002).*

- Về nuôi con chung: Ông Đinh Văn Dvà Bà Trần Thị Vxác định có 02 con chung, tên là: Đinh Văn M– sinh ngày 28.11.2001; Đinh Văn T– sinh ngày 19.4.2014. Ly hôn, ông Dvà bà V thoả thuận, thống nhất giao con Đinh Văn Mcho Ông Đinh Văn Dđược trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Đinh Văn Tcho Bà Trần Thị Vđược trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con qua lại cho ai.

Bên không nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền, lợi ích của con chung các bên đều có quyền thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đinh Văn Dvà Bà Trần Thị Vxác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đinh Văn Dvà Bà Trần Thị Vxác định không có nợ chung.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Về Lệ phí HNGĐ sơ thẩm: 300.000đồng, ông Ông Đinh Văn Dvà Bà Trần Thị Vphải chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ do ông Ông Đinh Văn Dvà Bà Trần Thị Vđã nộp tại biên lai thu số 009183 ngày 01.11.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBNDphường Thọ Q,
quận Sơn Trà, Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG